

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 30/8/2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: - Bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình Tiến

- Bà Nguyễn Thị Huế

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Tỏ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2021/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Kon Sa K'K, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. *(Có đơn xin vắng mặt)*

- Bị đơn: Anh Lương Văn B, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng (Đang chấp hành án tại trại giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận). *(Có đơn xin vắng mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. *(Có đơn xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Kon Sa K'K trình bày: Chị và anh Lương Văn B chung sống như vợ chồng từ năm 2011 nhưng đến ngày 20/7/2017 mới đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Chung sống với nhau được 09 năm thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân anh B thường xuyên uống rượu và bạo lực với chị. Hơn thế nữa, anh B còn có hành vi trái pháp luật với con gái riêng của chị, hiện đang phải chấp hành án tại trại giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận. Từ năm 2020 cho

đến nay một mình chị phải lo cuộc sống và nuôi các con. Nay chị K'K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh B.

- Về con chung: Chị Kon Sa K'K xác định chị và anh B có 04 người con chung là Kon Sa Mi Đ, sinh ngày 05/11/2011; Kon Sa Bảo Th, sinh ngày 31/8/2016; Kon Sa A C, sinh ngày 29/01/2018 và Kon Sa Thi Th, sinh ngày 28/01/2020.

Tại thời điểm 2011, 2016 chị và anh B chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên trong giấy khai sinh của cháu Kon Sa Mi Đ và cháu Kon Sa Bảo Th không thể hiện tên bố (Lương Văn B) mà chỉ có tên mẹ Kon Sa K'K. Khi ly hôn chị K'K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Lương Văn B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Kon Sa K'K xác định trong quá trình chung sống không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Kon Sa K'K xác định chị và anh B có nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền 110.000.000đ, bao gồm: số tiền 12.000.000đ cho vay theo chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; đã trả được 2.000.000đ; còn nợ 10.000.000đ và số tiền 100.000.000đ cho hộ nghèo vay. Khi ly hôn chị K'K sẽ tự trả hết số tiền vay này, không yêu cầu anh B có trách nhiệm cùng trả.

Ngoài ra chị Kon Sa K'K không còn trình bày nội dung gì khác.

2. *Tại văn bản trình bày ý kiến, biên bản lấy lời khai của anh Lương Văn B trình bày:* Anh và chị Kon Sa K'K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011 nhưng đến ngày 20/7/2017 mới đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Tại văn bản trình bày của anh B vào tháng 3/2022 thì anh B không đồng ý ly hôn, tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận thì anh B đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Lương Văn B xác định chị và anh B có 04 người con chung là Kon Sa Mi Đ, sinh ngày 05/11/2011; Kon Sa Bảo Th, sinh ngày 31/8/2016; Kon Sa A C, sinh ngày 29/01/2018 và Kon Sa Thi Th, sinh ngày 28/01/2020.

Anh B thừa nhận tại thời điểm 2011 anh và chị K'K chưa đăng ký kết hôn nên trong giấy khai sinh của cháu Kon Sa Mi Đ và cháu Kon Sa Bảo Th không thể hiện họ tên của người cha. Khi ly hôn anh đồng ý giao các con chung cho chị K'K chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Lương Văn B xác định trong quá trình chung sống không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lương Văn B xác định có nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền 110.000.000đ. Khi ly hôn anh B đồng ý để chị K'K có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ này, anh không có trách nhiệm cùng trả.

Ngoài ra anh Lương Văn B không còn trình bày nội dung gì khác.

3. Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng trình bày: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng chỉ cho chị Kon Sa K'K vay vốn, không cho vay vốn liên quan đến anh Lương Văn B nên Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương không có ý kiến gì trong vụ án này. Ngân hàng đồng ý để chị Kon Sa K'K trả nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải vào các ngày 20/4/2022, ngày 05/5/2022 nhưng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Kon Sa K'K, xử cho chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B được ly hôn. Về con chung: Giao 04 con chung là Kon Sa Mi Đ, sinh ngày 05/11/2011; Kon Sa Bảo Th, sinh ngày 31/8/2016; Kon Sa A C, sinh ngày 29/01/2018 và Kon Sa Thi Th, sinh ngày 28/01/2020 cho chị Kon Sa K'K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh B không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không có. Về nợ chung: nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền 110.000.000đ, tuy nhiên Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đây là quan hệ tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B. Chị K'K cư trú tại thôn Đ, xã Đạ Nhím, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, còn anh B đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận. Tuy nhiên, trước thời điểm anh B chấp hành án thì cư trú tại thôn Đ, xã Đạ Nhím, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị K'K, bị đơn anh B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt chị K'K, anh B và Ngân hàng theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011 nhưng đến ngày 20/7/2017 mới đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Đạ Nhím, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Kon Sa K'K xác định không còn tình cảm với anh B nên chị K'K giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh B. Tại văn bản trình bày của anh B vào tháng 03/2022 thì anh B không đồng ý ly hôn, tuy nhiên do văn bản này cán bộ Trại giam Sông Cái ghi ý kiến của anh B dưới hình thức lấy lời khai là chưa đúng quy định tại Điều 105 Bộ luật tố tụng dân sự, nên ngày 07/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương ban hành Quyết định ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Bái Ái, tỉnh Ninh Thuận lấy lời khai của anh B. Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bái Ái, tỉnh Ninh Thuận thì anh B đồng ý ly hôn.

Xét thấy, vợ chồng chị K'K, anh B phát sinh mâu thuẫn do anh B thường xuyên uống rượu và bạo lực với chị K'K. Hơn thế nữa, anh B là cha dượng đã có hành vi trái pháp luật với con gái riêng của chị K'K, đã vi phạm vào điều cấm của pháp luật, dẫn đến việc anh B phải chấp hành án tại Trại giam Sông cái, tỉnh Ninh Thuận. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 53, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Kon Sa K'K, xử cho chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B được ly hôn là phù hợp.

[3] *Về con chung*: Chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B xác định có 04 người con chung là Kon Sa Mi Đ, sinh ngày 05/11/2011; Kon Sa Bảo Th, sinh ngày 31/8/2016; Kon Sa A C, sinh ngày 29/01/2018 và Kon Sa Thi Th, sinh ngày 28/01/2020. Mặc dù trong giấy khai sinh của cháu Kon Sa Mi Đ và cháu Kon Sa Bảo Th không thể hiện tên bố (Lương Văn B) mà chỉ có tên mẹ Kon Sa K'K, tuy nhiên anh B xác định anh và chị K'K chung sống như vợ chồng từ năm 2011 đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn nên cháu Kon Sa Mi Đ và cháu Kon Sa Bảo Th là con của anh và chị K'K. Hiện nay các con chung vẫn được chị K'K chăm sóc nuôi dưỡng, anh B thì đang chấp hành bản án 16 năm tù và anh B cũng đồng ý để chị K'K chăm sóc nuôi dưỡng các con chung, nên cần giao cháu Kon Sa Mi Đ, Kon Sa Bảo Th, Kon Sa A C, Kon Sa Thi Th cho chị K'K có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con là hoàn toàn phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị K'K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[5] *Về nợ chung*: Chị K'K và anh B xác định có vay của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền 110.000.000đ, bao gồm: 12.000.000đ cho vay theo chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; đã trả được 2.000.000đ; còn nợ 10.000.000đ và số tiền 100.000.000đ cho hộ nghèo vay, chị K'K đồng ý có trách nhiệm trả cho Ngân hàng, chị không yêu cầu anh B cùng trả. Anh B cũng đồng ý để chị K'K trả. Về phía Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết khoản vay trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[6] Về án phí: Buộc chị K'K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên, chị K'K có giấy chứng nhận hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí và có xác nhận của chính quyền địa phương nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí cho chị K'K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Kon Sa K'K, xử cho chị Kon Sa K'K và anh Lương Văn B được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Kon Sa Mi Đ, sinh ngày 05/11/2011; Kon Sa Bảo Th, sinh ngày 31/8/2016; Kon Sa A C, sinh ngày 29/01/2018 và Kon Sa Thi Th, sinh ngày 28/01/2020 cho chị Kon Sa K'K có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lương Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Kon Sa K'K được miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Kon Sa K'K 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000825 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lạc Dương (03);
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thảo

